TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14-AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **56**/2025/DS-ST
Ngày: 17-9-2025
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Minh;

2. Ông Nguyễn Lê Bảo Trúc.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Chau Chanh Đô Ra; Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14-An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - An Giang tham gia phiên toà: Bà Trầm Ngọc Minh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 359/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2025, về việc: "*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số: 231/2025/QĐST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng C1.** Trụ sở: Số A, phố L, phường H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc T, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội xã C1 thuộc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh C1 (theo Văn bản ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* *Bị đơn:* Bà **Mai Kim P**, sinh 1986; CMND số: 351633279; nơi cư trú: Ấp T, xã C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn C, sinh năm 1986; CMND số: 351966247; nơi cư trú: ấp T, xã C, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng Chính sách xã hội trình bày:*

Ngày 20/4/2019, bà Mai Kim P và ông Nguyễn C vay của Ngân hàng C1 (do Ngân hàng Chính sách xã hội Phòng giao dịch huyện C1 ký hợp đồng), số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), nhằm mục đích nuôi bò và xây dựng chuồng trại, thời hạn vay là 05 năm, lãi suất cho vay trong hạn là 6,60%/năm, lãi suất nợ quá hạn 130% lãi suất cho vay, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 20/4/2024. Tính đến ngày 17/9/2025 lãi phát sinh tổng cộng là 21.115.769đ; hộ bà Mai Kim P đã trả được 18.417.636đ lãi, đối với số nợ gốc vẫn còn 49.720.000đ.

Ngân hàng C1 yêu cầu bà Mai Kim P và ông Nguyễn C phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Chính sách xã hội số tiền nợ gốc 49.720.000đ và tiền lãi tính tới ngày 17/9/2025 còn lại là 2.698.133đ; đồng thời, yêu cầu thanh toán thêm lãi phát sinh đến khi thanh toán xong. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn Ngân hàng Chính sách xã hội có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt.

** Bị đơn bà Mai Kim P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn C:* Vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và không giao nộp tài liệu chứng cứ. Qua chứng cứ thu thập được thể hiện: Bà Mai Kim P, ông Nguyễn C có nơi cư trú tại ấp T, xã T, huyện T, An Giang (nay là ấp T, xã C, An Giang) nhưng thường xuyên không có mặt tại địa phương nên Tòa án đã thực hiện các thủ tục tống đạt để đưa vụ kiện ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bà Mai Kim P, ông Nguyễn C đều vắng mặt.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - An Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là vi phạm nghĩa vụ.

Ngân hàng C1 khởi kiện là có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà Mai Kim P và ông Nguyễn C có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội số tiền 49.720.000đ nợ gốc, nợ lãi tính tới ngày 17/9/2025 còn lại 2.698.133đ, tiếp tục phải trả lãi theo hợp đồng tín dụng từ ngày 18/9/2025 cho đến khi trả xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng

[1.1] Ngân hàng C1 khởi kiện yêu cầu bà Mai Kim P trả tiền vay nên đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Mai Kim P cư trú tại xã C, tỉnh An Giang, không thông báo thay đổi nơi cư trú cho Ngân hàng Chính sách xã hội nên Tòa án nhân dân khu vực 14 - An

Giang thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn Ngân hàng Chính sách xã hội vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bà Mai Kim P và ông Nguyễn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, không có yêu cầu phản tố. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[1.3] Bà Mai Kim P và ông Nguyễn C không đưa ra chứng cứ, ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nên Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[1.4] Ngân hàng C1 được thành lập bởi Quyết định số 131 ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ; bộ máy và nguồn vốn hoạt động được bảo đảm bởi ngân sách Nhà nước. Vì vậy, các khoản vay của Ngân hàng C1 xã hội thuộc tài sản của Nhà nước nên khi xảy ra tranh chấp không thuộc trường hợp phải tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 1 Điều 206 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; đồng thời thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa theo khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án

[2.1] Tại sổ vay vốn mã KH 7094128140, sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay - thu nợ - dư nợ và giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay, do Ngân hàng C1 cung cấp thể hiện: Ngày 20/4/2019, bà Mai Kim P vay của Ngân hàng C1 do Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện C1 thuộc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh C1 số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), lãi suất 6,60%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi vay, mục đích vay nuôi bò và xây chuồng trại, thời hạn vay 05 năm, hạn trả cuối cùng ngày 20/4/2024. Như vậy, giữa Ngân hàng C1 với bà Mai Kim P có xác lập hợp đồng tín dụng.

[2.2] Khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn. Bà Mai Kim P đã vay của Ngân hàng C1 số tiền 50.000.000đồng. Ngân hàng C1 với bà Mai Kim P thỏa thuận kỳ trả nợ 06 tháng/lần, số tiền trả nợ 5.000.000đ/lần, hạn trả cuối cùng ngày 20/4/2024. Quá trình thực hiện hợp đồng bà Mai Kim P trả được 18.417.636đ tiền lãi, còn nợ 49.720.000đ nợ gốc. Bà Mai Kim P không thực hiện nghĩa vụ trả tiền vay theo thỏa thuận cho Ngân hàng C1. Ngân hàng C1 yêu cầu bà Mai Kim P phải trả 49.720.000đ nợ gốc đã vay là có căn cứ. Vì vậy, bà Mai Kim P phải trả cho Ngân hàng C1 số tiền nợ gốc đã vay 49.720.000đ.

[2.3] Khoản 5 Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn chưa trả; Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả. Ngân hàng C1 với bà Mai Kim P thỏa thuận lãi

suất trong hạn là lãi suất 6,60%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn. Theo bảng tính lãi khách hàng vay vốn, tính đến ngày 17/9/2025, bà Mai Kim P còn nợ 2.698.133đ tiền lãi. Đến hạn trả nợ nhưng bà Mai Kim P không trả đầy đủ tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn cho Ngân hàng C1. Vì vậy, bà Mai Kim P phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội 2.698.133đ tiền lãi tính tới ngày 17/9/2025 và phải lãi quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn từ ngày 18/9/2025 đến khi thanh toán xong nợ gốc.

[2.4] Tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 16/4/2019, bà Mai Kim P trình bày mục đích vay là để nuôi bò và xây dựng chuồng trại. Tại giấy ủy quyền ngày 16/4/2019 (được Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh An Giang xác nhận) bà Mai Kim P và ông Nguyễn C cam kết chịu trách nhiệm đối với toàn bộ các khoản vay tại Ngân hàng C1. Như vậy, số tiền bà Mai Kim P vay là để sử dụng vào mục đích chung của bà Mai Kim P và ông Nguyễn C. Ông Nguyễn C biết và đồng ý để bà Mai Kim P thực hiện vay tiền. Căn cứ Điều 101, Điều 288 Bộ luật Dân sự năm 2015, bà Mai Kim P và ông Nguyễn C phải thực hiện nghĩa vụ liên đới trả tiền cho Ngân hàng C1.

[3] Về án phí: Bà Mai Kim P và ông Nguyễn C bị buộc phải trả tiền cho Ngân hàng C1 nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 217, Điều 227, Điều 228, Điều 235 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào các Điều 101, 103, 288, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

X ử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C1. Buộc bà Mai Kim P và ông Nguyễn C cùng phải thực hiện nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng C1 xã hội 49.720.000đ tiền nợ gốc và 2.698.133đ tiền lãi; tổng số tiền phải trả là **52.418.133đ** (Năm mươi hai triệu bốn trăm mười tám ngàn một trăm ba mươi ba đồng).

- Bà Mai Kim P, ông Nguyễn C tiếp tục phải trả lãi trên nợ gốc 49.720.000đ cho Ngân hàng C1, theo mức lãi suất quá hạn là 8,58%/năm, kể từ ngày 18/9/2025 đến ngày thực hiện nghĩa vụ trả nợ xong.

- Về án phí: Bà Mai Kim P và ông Nguyễn C phải chịu 2.620.000đ (Hai triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của các đương sự có mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 14-An Giang;
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu VP; hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hoàng Huy Hùng